UBND TỈNH KHÁNH HÒA
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 365/QĐ – PTTH

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán năm 2020
của Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

Căn cứ Quyết định số 2575/QĐ-UB ngày 22/11/1994 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Đài Phát thanh-Truyền hình Khánh Hòa và Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 28/06/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-PTTH ngày 29/08/2018 ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí của Đài Phát thanh và truyền hình Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 496/PTTH-KHTV ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc xây dựng kế hoạch tài chính năm 2020;

Theo đề xuất của Phòng Tổ chức và Hành chính, Phòng Kế hoạch và Tài vụ và Ban chấp hành Công đoàn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai kế hoạch năm 2020 của Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.

1. Kế hoạch thu, chi và nộp ngân sách năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Ước TH 2019	KH NĂM 2020
I	**Tổng doanh thu trước thuế**	**33.804**	**22.358**
II	**Tổng doanh thu sau thuế**	**30.762**	**20.355**
	Trong đó:		
	DT từ quảng cáo	28.922	17.932
	DT từ tiền lãi ngân hàng	340	323

	DT hoạt động dịch vụ và hoạt động khác	1.500	2.100
III	**Ngân sách Nhà nước**	**10.600**	**29.911**
	Đặt hàng	9.000	28.751
	Liên hoan truyền hình TQ	1.600	
	Cầu truyền hình trực tiếp		500
	Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam		300
	Truyền hình trực tiếp HĐND		360
IV	**Tổng chi phí**	**51.820**	**49.880**
	Trong đó:		
1	Chi cho người lao động	24.281	23.552
	Lương hệ số cho CBCC	10.817	10.492
	Các khoản đóng góp	2.542	2.466
	Các khoản khác	10.922	10.594
2	Chi quản lý hành chính	5.571	3.934
3	Chi hoạt động nghiệp vụ	15.595	15.955
4	Chi sửa chữa thường xuyên	426	439
5	Khấu hao TSCĐ	5.947	6.000
V	**Chênh lệch thu-chi (II+III-**	**(10.798)**	**386**
1	Nộp thuế TNDN (20%)	68	77
2	Trích quỹ PTSN	272	272
3	Trích quỹ TNTT		
4	Trích quỹ PLKT		37
VI	**Các loại thuế khác**		
	- Thuế GTGT	2.042	1.003
	- Thuế TNCN	60	55

2. Kế hoạch phủ sóng, phát sóng phát thanh truyền hình năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Ghi chú
I	**Tổng thời lượng phát sóng**			
1	**Phát sóng truyền hình**		**9.064**	
1.1	Tiếp sóng truyền hình quốc gia	Giờ	304	
	Tiếp sóng thời sự 19h hằng ngày kênh VTV1	Giờ	304	Tiếp sóng 50 phút/ngày
1.2	Phát sóng truyền hình địa phương kênh (KTV)	Giờ	8.760	
2	**Tổng thời lượng phát thanh**		**9.672,5**	
2.1	Phát sóng AM	Giờ	912.5	
2.2	Phát sóng FM	Giờ	8.760	
	Địa phương	Giờ	6.750	
	Tiếp sóng trung ương	Giờ	2.190	Tiếp sóng 6 giờ/ ngày
II	**Phủ sóng phát thanh truyền hình**			
	Số dân cư được xem truyền hình	%	100	
	Trong đó: Truyền hình địa phương	%	100	
	Số dân cư được nghe đài	%	100	
	Trong đó: Phát thanh địa phương	%	98	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2020
I	**Tổng doanh thu trước thuế**	**22.358**
II	**Tổng doanh thu sau thuế**	**20.355**
Trong đó		
- Doanh thu từ quảng cáo		17.932
- Doanh thu từ tiền lãi ngân hàng		323
- Doanh thu từ hoạt động dịch vụ		2.100
III	**Ngân sách Nhà nước**	**29.911**
Trong đó		
- Đặt hàng		28.751
- Cầu truyền hình trực tiếp		500
- Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam		300
- Truyền hình trực tiếp HĐND		360

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng Phòng Tổ chức và Hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài vụ và các Trưởng các phòng có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:
- Như điều 2 (VBĐT);
- Lãnh đạo Đài;
- BCH Công Đoàn;
- Lưu VT, KHTV.

GIÁM ĐỐC

ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH KHÁNH HÒA

Lê Anh Vũ